

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 30 – 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN H, TỈNH C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thanh Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Đức Thà

Ông Lê Đại Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh C tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Tạ Văn Q; sinh ngày 17/3/1988 tại xã L, huyện T, tỉnh C; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm S, xã L, huyện T, tỉnh C; Nơi đăng ký tạm trú và nơi ở hiện nay: tổ dân phố 2, thị trấn N, huyện H, tỉnh C; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Tạ Văn T (đã chết); Con bà Lý Thị M, sinh năm 1958; Vợ: Phùng Thị L (tên gọi khác: Phùng M L), sinh năm 1992; Con: 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 08/01/2019 bị Công an huyện M (nay là huyện H) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 08/01/2019; Ngày 12/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản; ngày 23/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 19/6/2021, tạm giam từ ngày 19/6/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

Người làm chứng:

- Nông Thế R, sinh năm 1981. Địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh C. (vắng mặt)

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: xóm Đ, xã L, huyện H, tỉnh C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/6/2021 Công an huyện H bắt quả tang Tạ Văn Q, sinh năm 1988, tạm trú tại: tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh C có hành vi cất giấu ma túy trong người, tang vật thu giữ bao gồm:

- 03 gói nhỏ gói bằng vỏ bao thuốc lá du lịch, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng, Q khai nhận là heroin;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, có số IMEI 1: 354868101778977/01, IMEI 2: 354868101778975/01;

- Tiền Việt Nam: 870.000đ (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngày 30/8/2021 Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu vàng đen, Biển kiểm soát 11K1 – 057.64 (kèm chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Tạ Văn Q). Số máy 31CA026674; số khung: 1C50DY023317 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn Q khai nhận: Q sử dụng ma túy từ năm 2017, Q nhiều lần đi xe máy biển kiểm soát 11K1-05764 ra khu vực bến xe khách cũ thành phố B mua heroin để sử dụng, Q mua lần ít nhất là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), lần nhiều nhất là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Từ đầu tháng 6/2021, sau khi mua được heroin Q chia thành các tép nhỏ vừa để sử dụng vừa để bán lại xoay vòng kiếm lời. Các đối tượng nghiện thường gọi điện thoại cho Q hỏi mua heroin, hai bên trao đổi địa điểm, số lượng heroin rồi gặp nhau tại địa điểm đã hẹn trước để thực hiện việc mua bán heroin.

Ngày 13/6/2021, Q một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 11K1-057.64 ra khu vực bến xe khách cũ thành phố B mua heroin với một người đàn ông lái xe ôm không quen biết 01 gói heroin giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Mua xong, Q sử dụng một phần nhỏ, phần còn lại trên đường về nhà đến đoạn vắng người Q chia thành 04 tép nhỏ, Q sử dụng 03 tép còn 01 tép ngày 15/6/2021 Q bán cho Nông Thế R, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh C nhưng do

Q và R dùng chung tép heroin này nên Q chỉ lấy của R 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Ngày 15/6/2021 Q tiếp tục đi xe máy biển kiểm soát 11K1-057.64 ra khu vực bến xe khách cũ tìm mua heroin với người đàn ông lái xe ôm không quen biết 01 gói giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Mua xong Q sử dụng 01 phần nhỏ, phần còn lại Q chia thành 06 tép. Q sử dụng 01 tép, 02 tép Q bán cho Nguyễn Văn Đ, trú tại xóm Đ, xã L, huyện H, tỉnh C vào khoảng 13h45' ngày 16/6/2021 tại khu vực ngã ba đường đi xã N, huyện H với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), 03 tép còn lại Q bị Công an bắt quả tang.

Ngoài lần bán cho R ngày 15/6/2021 Q còn được bán cho R 02 lần mỗi lần 01 tép giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tại khu vực ngoài đường xã L, huyện H vào buổi trưa cách ngày 16/6/2021 hơn một tuần về trước và buổi trưa cách khoảng 2 -3 ngày về trước.

Ngoài lần bán cho Điệp vào ngày 16/6/2021 Q được bán cho Đ 01 lần 02 tép giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) vào khoảng 16h00' cách ngày 16/6/2021 khoảng một tuần về trước ở ngoài đường tại xóm G, xã L, huyện H.

Q khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng Nguyễn Văn Đ và Nông Thế R.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng vụ án ngày 17/6/2021 cân xác định trọng lượng của số chất bột màu trắng thu giữ của Tạ Văn Q là 0,23 gam (Không phải hai mươi ba gam).

Tại bản kết luận giám định số 228/GĐMT ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận “Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroin”. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSHQ ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Tạ Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị HĐXX:

Về trách nhiệm hình sự: đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Tạ Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Văn Q từ 7 (bảy) năm 6 (sáu)

tháng đến 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Tạ Văn Q, bắt ngày 16/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Tạ Văn Q cùng thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, C; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại đi động nhãn hiệu SAMSUNG, nắp sau màu xanh da trời, có số IMEI 1: 354868101778977/01, IEMI 2: 354868101778975/01 (thực tế kiểm tra có số 354869101778975/01) đã qua sử dụng; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu vàng đen, Biển kiểm soát 11K1 – 057.64 (kèm chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Tạ Văn Q). Số máy 31CA026674; số khung: 1C50DY023317 đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo 470.000đ trong tổng số 870.000đ là tiền bị cáo làm thuê có được nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 400.000đ trong tổng số tiền 870.000đ là số tiền bị cáo bán ma túy thu lợi bất chính.

Truy thu sung công quỹ nhà nước thêm số tiền 700.000đ bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

Về án phí, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mong HĐXX xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Điều tra viên Công an huyện H; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng.

Đối với những người làm chứng Nông Thế R và Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tại Cơ quan điều tra đã có lời khai đầy đủ về các

nội dung liên quan đến vụ án nên HĐXX xử vắng mặt những người làm chứng theo điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:* Căn cứ lời khai của bị cáo, những người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/6/2021; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng vụ án; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ được thu thập và đánh giá, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/6/2021 và ngày 15/6/2021 Tạ Văn Q đã đi xe máy biển kiểm soát 11K1 – 057.64 ra khu vực bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng mua heroin để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Q được bán cho Nông Thế R ba lần mỗi lần 01 tép, mỗi tép giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); bán cho Đ hai lần mỗi lần 02 tép giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Thu lợi bất chính từ bán ma túy 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo ra trước Tòa án là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi cố ý gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy. Ngày 12/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản; ngày 23/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh C xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 08/01/2019 bị Công an huyện M (nay là huyện H) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 08/01/2019. Do vậy, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo sửa đổi, giáo dục bị cáo sau này trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] *Hình phạt bổ sung:* Bị cáo chủ yếu làm nghề trồng trọt không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ

của Tạ Văn Q, bắt ngày 16/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Tạ Văn Q cùng thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, C là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, nắp sau màu xanh da trời, có số IMEI 1: 354868101778977/01, IEMI 2: 354868101778975/01 (thực tế kiểm tra có số 354869101778975/01) là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu vàng đen, Biển kiểm soát 11K1 – 057.64 (kèm chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Tạ Văn Q). Số máy 31CA026674; số khung: 1C50DY023317 đã qua sử dụng, thuộc quyền sở hữu của bị cáo, là phương tiện bị cáo sử dụng để đi lại mua bán ma túy cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước;

- Đối với số tiền 870.000đ (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó:

+ 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo đi làm thuê có được không liên quan đến việc mua bán ma túy trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

+ 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy có được cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Truy thu thêm số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy sung công quỹ nhà nước .

[9] *Các vấn đề khác:* Đối với Nguyễn Văn Đ và Nông Thế R được mua heroin với bị cáo Tạ Văn Q mục đích chỉ để sử dụng, Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Đ và R là có căn cứ.

Đối với các đối tượng lái xe ô tô đã bán ma túy cho Q trong các ngày 13/6/2021 và 15/6/2021 quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên HĐXX không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép

chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Văn Q **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Tạ Văn Q, bắt ngày 16/6/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Tạ Văn Q cùng thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh C;

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại đi động nhãn hiệu SAMSUNG, nắp sau màu xanh da trời, có số IMEI 1: 354868101778977/01, IEMI 2: 354868101778975/01 (thực tế kiểm tra có số 354869101778975/01) đã qua sử dụng;

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu vàng đen, Biển kiểm soát 11K1 – 057.64 (kèm chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Tạ Văn Q). Số máy 31CA026674; số khung: 1C50DY023317 đã qua sử dụng;

- Đối với số tiền 870.000đ (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng):

+ Trả lại cho bị cáo 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) bị cáo thu lợi bất chính.

(Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 01 ngày 19/10/2021).

4. Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) bị cáo thu lợi bất chính.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tạ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh C;
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Nhà tạm giữ, THAHS;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã L;
- UBND thị trấn T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Lịch

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Đức Thà

Lê Đại Tiến

Nông Thanh Lịch

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Công an huyện Hà Quảng;
- Nhà tạm giữ, THAHS;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Lăng Hiếu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- UBND thị trấn Thông Nông;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

Nông Thanh Lịch

